|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ Hai, ngày 14/04/2025** | | | | | | | | | |
| **Đón trẻ, trò chuyện** | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | | | **Chuẩn bị** | | | | **Cách tiến hành** | |
| - Đón trẻ - Trò chuyện | - Biết chào hỏi, biết cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, đúng theo kí hiệu của cá nhân trẻ, thực hiện được nề nếp, quy định của lớp và gắn ký hiệu khi tới lớp. Trẻ biết tạo ra các sản phẩm từ lá cây theo ý thích, Trẻ thuộc bài thơ và hiểu nội dung bài thơ, Trẻ đọc thơ diễn cảm. Biết trò chuyện cùng cô về  các hiện tượng tự nhiên có những tác động quan trọng đến cuộc sống cuả con người.  - Phát triển tư duy, khả năng giao tiếp và ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, Phát triển khả năng quan sát, phát triển óc sáng tao của trẻ, Phát triển khả năng nghi nhớ có chủ định cho trẻ. Rèn kỹ năng đọc thơ diễn cảm. Diễn đạt câu ngắn gọn, chính xác và không bị ngọng, dùng từ miêu tả thời tiết, nhận xét thời tiết theo ý hiểu của mình  - Hào hứng khi trò chuyện cùng cô. Trẻ yêu thích cảnh đẹp thiên nhiên và giữ gìn bảo vệ môi trường. | | | - Phòng thoáng mát sạch sẽ, Tranh ảnh treo xung quanh lớp theo chủ đề. | | | | - Cô mở cửa thông thoáng phòng học, vệ sinh lớp học.  - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân. Gợi ý trẻ tham gia các hoạt động ở các góc gắn với chủ đề.  - Gợi ý trẻ tham gia các hoạt động ở các góc gắn với chủ đề. Trò chuyện, kể tên 1 số hiện tượng tự nhiên và các mùa trong năm.  - Chơi theo ý thích hoặc xem tranh truyện về các hiện tượng tự nhiên và các mùa trong năm.  Nội dung dự kiến:   - Trò chuyện về: Tên gọi, đặc đểm của các nguồn nước khác nhau: Nước máy, nước giếng, nước mưa, nước ao hồ, sông....  - Các trạng thái của nước (lỏng, hơi, rắn) và 1 số đặc điểm, tính chất của nước.  - Ích lợi, sự cần thiết của nước với đời sống con người, con vật, cây cối và cần tiết kiệm nước.  - Một số nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước.  - Cách giữ gìn, bảo vệ và cách sử dụng tiết kiệm các nguồn nước.  - Giáo dục trẻ biếtgiữ gìn, bảo vệ các nguồn nước sạch, biết sử dụng tiết kiệm nước trong sinh hoạt hàng ngày. | |
| **Thể dục sáng** | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** | | | | | | |
| Thể dục sáng | + Biết tác dụng tác dụng của việc tập thể dục buổi sáng và biết tập các động tác cùng cô theo nhịp bài hát.  + Tập  đúng các động tác.  + Hào hứng, nhanh nhẹn tham gia tập thể dục cùng cô. | - Sân tập phẳng, sạch sẽ, xắc xô, trang phục của cô và trẻ gọn gàng phù hợp thời tiết. | \*Khởi động: đi thường kết hợp các kiểu đi, chạy nhanh, chạy chậm. xoay khớp tay khớp chân,…  \*Trọng động:  (Tập theo nhịp bài hát " Nắng sớm").  - Hô hấp. Làm còi tàu.  - Tay: 2 tay ra ngang gập trước ngực.  - Bụng, Lườn: 2 tay chống hông quay người sang hai bên.  - Chân: 2 tay chống hông, 1 chân ra trước khuỵu gối  - Bật: Bật luân phiên.  \* Hồi tĩnh. Cho trẻ đi nhẹ nhàng theo bài chim mẹ chim con về lớp. | | | | | | |
| **Hoạt động học** | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** | | | | | | |
| **Khám phá:**  KPKH. Khám phá tìm hiểu về nước. Nước cần thiết cho mọi người | - Biết được một số đặc điểm, tính chất, trạng thái của nước (rắn, lỏng khí) của nước, biết tính đổi màu, vị, sự chìm nổi của vật khi ở trong nước, Biết một số ích lợi, tác dụng của nước đối với đời sống con người.  - Phát triển khả năng quan sát, phân tích, so sánh, chú ý tư duy và khả năng ghi nhớ có chủ định, Phát triển vốn từ cho trẻ, kỹ năng chơi chọn các hoạt động cần nước.  - Hứng thú học, tích cực tham gia vào các hoạt động, giáo dục trẻ biết yêu quý nguồn nước. | - Các thể của nước: (Lỏng, rắn, khí) .Cốc các loại, nước (1 cốc nước đá, 1 cốc nước nóng, 1 cốc nước lọc), cốc có màu sắc khác nhau, bột, dỏi, quả bóng...  - Ly nước và muỗng dể trẻ làm thí nghiệm. | **\* HĐ1: Gây hứng thú**  **Gắn kết.**  - Cô cho trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với”  - Cô trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài hát.  + Các con vừa hát bài gì?   + Bài hát nói về điều gì?  + Vậy ngoài nước mưa ra các con còn biết những nguồn nước nào nữa?  - Vậy ngoài nước mưa ra còn có một số nguồn nước khác nhau nữa như nước sông, suối, ao, hồ, nước giếng, nước máy, nước biển nữa đấy.  - Cô giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ cây cối bằng cách tưới nước cho cây, bảo vệ nguồn nước bằng cách khi không sử dụng cần khóa vòi nước...  + Vậy nước có tác dụng gì hôm nay cô và ác bạn cùng tìm hiểu nhé.  **\*HĐ2: Hoạt động trọng tâm**  **Khám phá.**  \* Tinh chất của nước  - Cô có gì đây? Ly nước. (Ly nước)  - Cô mời 1 trẻ lên uống nước  + Con có nhận xét gì về mùi vị của ly nước này nào?  - Nước không màu, không mùi, không vị nếu nước có màu, có mùi là nước ô nhiễm chúng ta không được sử dụng  \* Tinh chất đổi màu của nước.  - Cô cho trẻ quan sát cốc nước có màu   + Ai có nhận xét gì về cốc nước này?   + Cốc nước này có màu gì?  - Các con à nước có tính đổi màu khi ta hòa nước với một chất nào đó có màu  - Cô làm thì nghiệm.  - Cô pha nước với bột cam nước chuyển sang màu cam.  \* Nước có tính đổi vị:  - Nước có vị khi pha với chất có vị  - Cô làm thì nghiệm  - Cô pha nước với muối và cho trẻ nếm  + Con có nhận xét gì vè ly nước nào/ (Nước có vị mặn)  \* Nước có tính hòa tan  - có một số chất hòa tan trong nước, nhưng có một số chất không tan  - Cô làm thì nghiệm pha với đường thì thấy đường tan trong nước  - Cô làm thì nghiệm 2 nước pha với gạo thì thấy như thế nào? (Không tan trong nước)  \* Nước ở thẻ rắn.   Nước ở nhiệt độ thấp thì nước như thế nào?  - Cô cho trẻ sờ vào khay đá con thấy khi nước đóng thành khối thì nước ở thể nào?(Rắn )  - Cô kết luận. nước thường ở trạng thái lỏng, nhưng khi ở nhiệt độ thấp (Cho vào ngăn ddas0 Thì nước ở trạng thái rắn (đá)  \* Tìm hiểu về sự bay hơi và sự ngưng tụ của nước.  + Vậy ở nhiệt độ cao thì nước như thế nào? (bay hơi)  - Cô cho trẻ quan sát cốc nước nóng cho trẻ quan sát sự bay hơi của nước  - Khi nước nóng được rót vào cóc các con thấy có hiện tượng gì?  - Khi nước bay hơi cô đặt lên 1 tờ bìa thì thấy có hiện tượng gì?  - Cô kết luận. Khi nước nóng ta thấy rát rò nước bay hơi, khi đặt lên 1 tờ bìa lên trên thì thấy có nhiều giọt nước ở phía mặt dưới của tờ bìa. Đây gọi là sự ngưng tụ của nước.  \* Dự chìm nổi của nước.  - các con có nhận xét gì khi thả viên đá vào nước?  - các con có nhận xét khi thả quả bóng vào nước?  - Vậy nước có thể làm một vật chìm, và một vật nổi đấy..  - Cho trẻ so sánh: Nước ở thể rắn và thể lỏng  **Giải thích:**  - Cô khái quát lại: Nước có ở 3 thể: Thể rắn – nước đá, thể lỏng - Nước dùng để ăn uống, sinh hoạt hàng ngày, thể hơi – khi đun nóng, dù nước ở thể nào cũng rất cần thiết đối với con người, chúng ta phải biết tiết kiệm khi dùng nước.  ***Áp dụng:*** Bây giờ chúng mình cùng làm thì nghiệm nhé.  Bé làm thì nghiệm:  - Nhóm 1. Làm thì nghiệm không màu chuyển sang có màu  - Nhóm 2 làm thì nghiệm vật chìm, vật nổi  - Nhóm 3. Thì nghiệm tan trong nước và không tan trong nước.  - Trẻ thực hiện cô quan các nhóm và giúp đỡ trẻ còn lúng túng.  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ và động viên khuyến khích trẻ và giáo dục trẻ.  + Nước có ích lợi gì?  + Điều gì sảy ra nếu không có nước?  - Vậy nước không những có lợi ích cho đời sống con người và mọi vật như động vật, thực vật cũng rất có nước….  - Trò chơi 2: Trời nắng, trời mưa  + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi  + Tiến hành cho trẻ chơi 2 lần  **Đánh giá:** - Cô mời từng nhóm trưởng của các nhóm lên nhận xét về các hiện tượng nhóm  mình vừa làm thí nghiệm.  **\*HĐ3: Kết thúc.** Cô nhận xét TD trẻ.  Cô nhận xét và tuyên dương trẻ | | | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** | | | | | | |
| Chơi ngoài trời.  - Chơi với chai nhựa - Trò chơi: “Lộn cầu vồng”. | - Biết chơi cùng chai nhựa, biết cách ăn mặc phù hợp.  - Rèn khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định, rèn kĩ năng giao tiếp mạnh dạn và tự tin, kĩ năng chơi.  - Trẻ yêu quý và bảo vệ thiên nhiên, biết ăn mặc phù hợp với thời tiết, biết cách ứng phó với những biến đổi của thời tiết. | - Trang phục của cô và trẻ gọn gàng hợp với thời tiết, mỗi trẻ 1chai nhựa có nước, đồ chơi ngoài trời | **\* HĐ1. NDTT. Chơi với chai nhựa**  - Cô dẫn trẻ ra sân hít thở không khí và trò chuyện về thời tiết.  - Cô cùng trẻ hát và vận động bài: “Nắng sớm”.trò chuyện về nội dung bài hát.  + Các con vừa vận động bài hát gì?  + Trong bài hát có hiện tượng gì vào buổi sáng?  + Nắng sớm buổi sáng các con làm gì khi có nắng sớm?  - Cô giáo dục trẻ biết tắm nắng vào lúc sáng sớm để cung cấp vitamin đẹp da, tăng cường sức khỏe...  - Cô tặng các con gì đây?  - Cô cùng trẻ xếp chai nước suối để chơi: Cửa hàng bán nước.  - Cô cùng trẻ tập TD buổi sáng VĐ cơ thể theo ý thích  - Tạo tình huống mệt, khát nước cho trẻ đến mua nước...  - Uống hết nước chúng ta sẽ làm gì với những cái chai này?  - Cô cho trẻ quan sát, nhận xét, trò chuyện về chai nhựa.  + Ai có nhận xét gì về cái chai này?  + Cái chai này được làm bằng gì?...  - Tổ chức cho chơi với cái chai: Chơi đóng mở lắp chai, ném bowling, bật qua chai, lăn chai, ném chai vào rổ, làm phách để gõ đệm theo lời bài hát, xếp ngã tư đường phố...cô quan sát trẻ  - Cho trẻ phát biểu về buổi chơi với chai và giáo dục trẻ...  **\* HĐ2. Trò chơi: “Lộn cầu vồng”.**  - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi. cho trẻ chơi  **\*HĐ3.Chơi tự do:** Trẻ chơi với đồ chơi ở trong sân | | | | | | |
| **Hoạt động chơi góc** | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | | | **Cách tiến hành** | | | | |
| Chơi, hoạt động góc | - Biết tên góc chơi, trò chơi, biết nhận vai chơi và thể hiện được vai chơi,biết chơi đoàn kết với bạn bè, biết giữ giữ gìn và bảo vệ đồ chơi, biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.  - Biết chơi theo nhóm nhỏ, biết phân vai, nhận vai chơi, rèn kỹ năng thể hiện vai chơi, cách giao tiếp, hành động theo nhóm, biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.  - Trẻ biết đoàn kết vui chơi với bạn, có ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch sẽ, bảo vệ và giữ gìn đồ dùng đồ chơi. | - Đồ dùng đồ chơi trong các góc phù hợp với chủ đề      + Các đồ dùng, đồ chơi góc Steam. Các nguyên phế liệu sẵn có từ thiên nhiên      + Góc phân vai: Bàn ghế phù hợp với từng nội dung chơi; bàn ghế, búp bê, quần áo, mũ, quạt, cây: Bộ đồ chơi nấu ăn: bếp, nồi, chảo, bát đĩa, thìa, đũa, cốc, chai nước, sữa, lon bia, các loại quả, quần áo...Bộ đồ chơi bác sĩ.      + Góc xây dựng:  Các khối hình, hộp, viên gạch to-nhỏ, hàng rào, cây xanh, các loại quả; Bút chì, sáp màu, giấy vẽ, keo dán,....      + Góc nghệ thuật: Bút chì, bút màu, giấy, keo, bảng, đất, quần áo, trống lắc, xắc xô, phách tre, mũa múa...      + Góc học tập: Tranh ảnh về chủ đề, sách, vở bé làm quen với toán, vở tạo hình.      + Góc thiên nhiên: Bộ đồ dùng dụng cụ tưới cây: roa, cuốc, xẻng, xô, thau nước, chậu cây hoa bỏng, tóc tiên, ...khăn lau. | | | **\*HĐ1: Gây hứng thú.**  - Cô  cùng trẻ hát (trò chuyện) về chủ đề.  **\*HĐ2. NDTT.** Cô cho trẻ làm đoàn tàu đến từng góc chơi, cô giới thiệu góc chơi,  trò chơi và gợi hỏi tên đồ chơi, ý định chơi, chơi với ai, chơi ntn, muốn chơi được phải làm như thế nào?...  - Góc Steam: cho trẻ chơi với các đồ chơi sáng tạo ở góc steam, động viên trẻ làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo.  - Góc đóng vai: Chơi TC: Cô giáo, lớp học của bé.  - Góc xây dựng: Xây, lắp ghép, xếp hình trường mầm non, xếp đường đến trường, vườn trường từ các khối hình khác nhau.  - Góc học tập: Xem tranh ảnh về trường và các hoạt động trong trường mầm non, về tết trung thu, tranh bảo vệ môi trường lớp, trường học...(nhắc trẻ khi xem sách, truyện cầm sách cẩn thận, không cuộn sách, không làm quăn mép sách, mở sách nhẹ nhàng từng trang một).  - Góc nghệ thuật: Dùng hột hạt, sỏi, đá, giấy, báo cũ để cắt, xé, dán, tô vẽ tranh về trường mầm non và thể hiện các bài hát múa về trường mầm non.  - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, lau lá, gieo hạt, tưới cây.  -> Giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết với bạn, biết giữ gìn và bảo vệ đồ chơi, biết cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định khi chơi xong.  - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi, nhắc nhở trẻ có ý thức khi chơi.  **\* Trẻ về góc chơi**  - Cô đến các góc chơi giúp trẻ phân vai, nhận vai và chọn đồ chơi. Quan sát, động viên khuyến khích trẻ chơi và tham gia chơi cùng trẻ để giúp trẻ thể hiện được hành động, vai chơi của mình. Tạo tình huống và xử lí tình huống kịp thời, nhắc nhở trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ, gìn đồ chơi...  - Trong quá trình chơi cô bao quát chung, xử lý các tình huống (nếu có). Giúp trẻ biết liên kết các nhóm chơi, góc chơi, động viên những trẻ chưa tích cực chơi; gợi ý mở rộng chủ đề chơi. Khen, động viên trẻ kịp thời khi trẻ có những hành vi tốt, thể hiện vai giống thật...  \***HĐ3. Kết thúc:** Nhắc trẻ cất đồ chơi nhẹ nhàng, gọn gàng vào đúng nơi quy định. | | | | |
| **Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh** | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** | | | | | | |
| Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân | - Trẻ biết tự phục vụ lấy bát, kê ghế, chuẩn bị khăn lau tay, lau mặt, biết tự xúc ăn, không làm rơi vãi thức ăn. Biết tự chuẩn bị giường, chăn gối, tự đi vào giấc ngủ. Biết rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, khi bẩn. - Có kỹ năng tự phục vụ bản thân - Tích cực, hào hứng khi giúp cô việc nhỏ, giữ vệ sinh cá nhân sạch sẽ. | - Bàn ghế, bát thìa, khăn mặt đủ với số lượng của trẻ, dư thêm 2 bát dự phòng - Giường, gối, chăn cho trẻ, phòng ngủ đảm bảo thoáng về mùa hè, ấm về mùa đông. - Xà phòng, nước rửa tay, khăn mặt. | \* Tiến hành:  - Giờ ăn - Trước khi ăn + Cô tạo không khí thoải mái nhẹ nhàng, động viên khuyến khích trẻ ăn hết suất. + Cô quan tâm hơn những cháu mới đi, những cháu mới ốm dậy. + Trẻ ăn kém cô trao đổi với phụ huynh để cùng chăm sóc trẻ được tốt hơn. + Với những trẻ ăn chậm thì cô động viên cho trẻ ăn nhanh hơn. + Trong khi ăn cô chú ý trẻ bị hóc, sặc. - Sau khi ăn: + Cô cho trẻ dọn đồ dùng bát, thìa, + Cho trẻ uống nước xúc miệng, lau miệng, lau tay, cho trẻ đi vệ sinh - Giờ ngủ + Cô cho trẻ lấy đồ dùng cá nhân như giường gối, chăn nhắc nhở trẻ mặc quần áo phù hợp với thời tiết, nằm đúng tư thế, + Cô chú ý kiểm tra trẻ xem còn thức ăn trong miệng hay không? + Cô tạo không gian yên tĩnh giúp trẻ dễ đi vào giấc ngủ (có thể mở 1 bản nhạc nhẹ nhàng cho trẻ nghe) + Trong khi trẻ ngủ cô quan sát, phát hiện, xử lý kịp thời những tình huống có thể xảy ra + Sau khi trẻ ngủ dậy hướng dẫn trẻ cất gối, xếp chăn, chiếu. + Nhắc nhở trẻ đi vệ sinh, buộc tóc cho trẻ gọn gàng. - Vệ sinh cá nhân + Hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh + Hướng dẫn trẻ tự lau mặt sau khi ăn xong + Thường xuyên nhắc nhở trẻ uống nước và súc miệng sau khi ăn. + Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. + Dạy trẻ cách giữ vệ sinh cho bản thân, giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ. | | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** | | | | | | |
| Chơi, HĐ theo ý thích:  - Giải câu đố về chủ đề - TC: Mưa to, mưa nhỏ | - Biết giải câu đố cùng cô và bạn. Biết đặc điểm của 1 số hiện tượng tự nhiên.  - Phát  triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ thông qua các câu đố.  - Biết bảo vệ sức khỏe khi thời tiết thay đổi. | - Các câu đố trong chủ đề, đồ chơi ở các góc chơi, cờ, bảng bé ngoan, câu đố… | **\* HĐ1. TC Mưa to, mưa nhỏ**  - Cô nói cách chơi cho trẻ. Khi cô nói trười mưa to trẻ nói ào ào và làm động tác nghiêng sâu người, khi cô nói mưa nhỏ trẻ chạm 2 ngón tay của bạn tay vào nhau và nói tý tách….  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 5-6 lần.  - Động viên, khuyến khích trẻ chơi.  **\* HĐ 2; Giải câu đố**  - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề       + Con đang học chủ đề gi?       +Trong chủ đề nhánh này con sẽ học gì?  - Cô đọc câu đố và cùng trẻ suy nghĩ để giải câu đố.               Mùa gì đón ánh trăng rằm       Rước đèn, phá cỗ chị Hằng cùng vui?                                               < Mùa thu>               Mùa gì ấm áp lòng người      Trăm hoa đua nở đón mời bướm ong?                                              < Mùa xuân>........  -Với những câu đố khó gợi ý cho trẻ để trẻ đoán  - Động viên, khen ngợi trẻ kịp thời  - Giáo dục trẻ Bảo vệ sức khỏe khi thời tiết thay đổi, mặc trang phục phù hợp với thời tiết.  **\*HĐ 3 Chơi tự chọn**  Cụ giới thiệu các góc chơi, hướng trẻ vào góc chơi mà trẻ thích, động viên , khuyến khích trẻ chơi. | | | | | | |
| **Nêu gương cuối ngày** | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | | | | | **Chuẩn bị** | | | **Cách tiến hành** |
| Nêu gương cuối ngày | - Nêu được các tiêu chuẩn cô đề ra trong ngày, biết tự nhận xét về những việc làm tốt, chưa tốt của mình, bạn diễn ra trong ngày.  - Có kỹ năng nhận xét đánh giá về bản thân và bạn thông qua việc nhớ lại những việc làm tốt, chưa tốt của mình, bạn diễn ra trong ngày.  - Thích tham gia hoạt động nêu gương, vâng lời người lớn, biết nhận lỗi khi có khuyết điểm, mong muốn nhận cờ. | | | | | - Nhạc cả tuần đều ngoan.  - Cờ | | | - Cô cho cả lớp hát bài " Cả tuần đều ngoan".  - Cho trẻ nhắc lại các tiêu chuẩn cô đề ra trong ngày.  - Cho trẻ nhận xét những việc bạn làm được nhiều việc tốt trong ngày.  - Cô nhận xét và tuyên dương, tặng cờ cho những trẻ làm được nhiều việc tốt.  - Động viên khuyến khích những trẻ làm được ít việc tốt lần sau cố gắng và tặn cờ lần 2  - Cô cùng trẻ vui văn nghệ. |
| **Vệ sinh trả trẻ** | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | | | | **Chuẩn bị** | | **Cách tiến hành** | | |
| Vệ sinh trả trẻ | - Trẻ biết cất dọn đồ dùng đồ chơi, rửa tay chân sạch sẽ, lấy đồ dùng cá nhân, gắn kí hiệu chào cô, chào bạn  - Trẻ có kỹ năng giữ gìn vệ sính cá nhân, kỹ năng chào hỏi  - Vui vẻ hào hứng chào cô, chào bạn ra về.  - Trẻ biết cất dọn đồ dùng đồ chơi, rửa tay chân sạch sẽ, lấy đồ dùng cá nhân, gắn kí hiệu chào cô, chào bạn  - Trẻ có kỹ năng giữ gìn vệ sính cá nhân, kỹ năng chào hỏi  - Vui vẻ hào hứng chào cô, chào bạn ra về | | | | - Nước rửa tay, đồ dùng cá nhân của trẻ | | - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng trước khi ra về  - Cô hướng dẫn trẻ vệ sinh cá nhân  - Cho trẻ gắn kí hiệu, bàn giao trẻ cho phụ huynh  - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng trước khi ra về  - Cô hướng dẫn trẻ vệ sinh cá nhân  - Cho trẻ gắn kí hiệu, bàn giao trẻ cho phụ huynh | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thứ Ba, ngày 15/04/2025** | | | |
| **Hoạt động học** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Văn học:**  Thơ: Nước. | - Biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, thuộc lời bài thơ, biết đọc diễn cảm và thể hiện khi đọc thơ, biết trả lời các câu hỏi của cô.  -  Rèn kỹ năng phát triển ngôn ngữ cho trẻ, kỹ năng trả lời câu hỏi mạch lạc đọc to, rõ ràng. kỹ năng phát âm chuẩn phụ âm L/N, các từ "Nước, nào" "là, làm, lên"  - Trẻ có thái độ tích cực với môi trường xung quanh, không phá hoại cây trồng, tiết kiệm nước và giữ gìn các nguồn nước. | - Tranh thơ, nhạc, ghế ngồi  - Nhạc bài hát “Cho tôi đi làm mưa với” | **\*HĐ1: Gây hứng thú**: Cô cho trẻ hát bài “ Cho tôi đi làm mưa với” trò chuyện cùng trẻ    + Chúng mình vừa hát bài gì?    + Trong bài hát nhắc đến nguồn nước nào?    + Ngoài nước mưa ra các con còn biết nguồn nước nào nữa?  - Cô giảng. Trong thiên nhiên có rất nhiều nguồn nước như là nước giếng, nước máy, nước mưa, ...và tồn lại ở nhiều dạng khác nhau đấy.  - Có một bài thơ rất hay nói các nguồn nước và tính chất của nước. Để biết nội dung thế nào chúng mình cùng nghe cô đọc bài thơ “Nước” của vương Trọng nhé.  **\*HĐ2:** **Trọng tâm:**  - Cô giới thiệu tên bài thơ., tên tác giả  - Cô đọc lần 1 diễn cảm không tranh    + Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?  - Cô đọc Lần 2 có tranh minh họa.  \* Đàm thoại và trích dẫn ;     + Cô vừa đọc bài thơ gì?     + Bài thơ nói về điều gì?  - Cô giảng nội dung: bài thơ miêu tả các dạng tồn tại của nước, nước là nguồn dinh dưỡng cần thiết không chỉ cho con người mà cần thiết cho cả động thực vật. Nước dùng để rửa tay, nước có thể là những viên đá cứng như ngoài đường, khi đun sôi thì bốc hơi, lên cao thành đám mây, tích tụ lại thành mưa và khi rơi xuống cho cây tươi mát ruộng vườn. Nước còn dùng trong sinh hoạt cho con người.    + Nhà thơ miêu tả nước ở dạng nào?    + Khi để nước trong tủ lạnh thì nước thành thể gì?  Trích: “Vào tủ lạnh hóa đá              Rắn như đá ngoài đường”     + Khi đun sôi ở nhiệt độ cao thì nước như thế nào?    “Sùng sục trên bếp đun     Nào tránh xa kẻo bỏng”    + Khi nước bốc hơi biến thành gì?    + Mưa xuống giúp gì cho cây cối?    “Bay hơi là nhẹ lắm    Lên cao làm mây trôi    Đi xa muốn về chơi    Thành hạt mưa rôi xuống    Tưới mát vườn mát ruộng”    + Vậy chúng ta thấy nước có lợi ích gì?    + Khi sử dụng nước phải như thế nào?    + Để bảo vệ nguồn nước thì chúng mình phải làm gì?  => Cô giáo dục trẻ nước rất cần thiết cho con người và động vật, thực vật. Vì vậy khi sử dụng phải tiết kiệm bằng cách khóa vòi nước khi không sử dụng, và bảo vệ nguồn nước bằng cách không vứt rác bừa bài. và cho trẻ phát âm chuẩn các từ "Nước, nào" "là, làm, lên"  **Dạy trẻ đọc thơ:**  - Cô cho trẻ đọc cùng cô bài thơ 2-3 lần  - Cô cho trẻ đọc theo tổ nhóm, cá nhân dưới hình thức thi đua. Cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cô cho trẻ đọc nâng cao theo hướng dẫn của cô.  - Cô đọc lại một lần, nhắc lại tên tác giả, tên bài thơ.  **\*HĐ3: Kết thúc** :  - Cho trẻ hát bài: Nắng sớm. |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Chơi ngoài trời. Áp dụng theo PP Tiên tiến.  - Thí nghiệm. Sự biến đổi của sắc màu.(Dự án ngày) - Trò chơi: Trốn mưa | **\*** CÁC YẾU TỐ STEAM       + Khoa học: Trẻ biết đặc điểm, cấu tạo, công dụng của màu nước.       + Công nghệ:  Sử dụng các nguyên vật liệu, dụng cụ: 3 cốc nước, các màu nước xanh, đỏ, vàng...        + Kỹ thuật: Thực hiện các kỹ thuật pha chế 3 màu cơ bản,        + Nghệ thuật: Tạo  màu Đỏ + vàng = cam,                                             Xanh lam + vàng = xanh lá cây,                                            Đỏ + Xanh lam = tím  + Toán học: Đếm số lượng nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm.  -  Biết tên các màu, biết từ 3 màu cơ bản xanh, đỏ, vàng tạo các màu mới, biết số lượng màu pha, đếm giọt, biết thảo luận cùng nhóm từ 3 màu cơ bản pha chế tạo ra nhiều màu sắc khác nhau.  - Rèn kĩ năng quan sát thảo luận, chia sẻ với nhau, đưa ra ý tưởng về cách chế tạo ra các màu sác khác nhau từ 3 màu cơ bản.  - Hứng thú tham gia thảo luận đoàn kết với bạn trong nhóm, tạo ra nhiều màu sắc từ 3 màu cơ bản, biết giữ gìn, bảo vệ và cất đồ chơi vào nơi quy định. | - Màu nước các màu xanh lam, đỏ, vàng, các dụng cụ chai lọ, cốc cho trẻ khám phá... | **\*HĐ1.**- Cô dẫn trẻ ra sân hít thở không khí và trò chuyện về thời tiết.  **Gắn kết: Trò chơi: Trốn mưa**  - Cô giới thiệu luật, cách chơi.  - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.  + Các con vừa chơi T/C gì?  + Khi có mưa chúng mình phải làm gì? Vì sao phải trốn mưa?  -Cô giáo dục trẻ khi có mưa mà đang đi ngoài đường cần tìm nơi trú ẩn không để bị mưa ướt hết người sẽ gây bị cảm và bị ốm gây ảnh hưởng đến sức khỏe...  **\*HĐ2. Khám phá. - Quan sát và thảo luận:**  **B1. Hỏi.**  - Cô tặng các con  món quà nhé  - Trẻ quan sát thảo luận và trả lời cô các câu hỏi.  + Đây là gì?  - Cô đưa ra 3 màu cơ bản, xanh, đỏ, vàng.  + Từ 3 màu sắc cơ bản này con sẽ làm gì?  + Muốn vẽ và tô màu bức tranh cần nhiều màu sắc con sẽ làm gì?  **B2. Nếu ý tưởng:**  **-  Cô cho trẻ thảo luận nêu ý tưởng cách pha màu.**  - Cô chốt đúng là có rất nhiều màu sắc xung quanh chúng ta, nhưng những màu sắc đó được pha trộn từ 3 màu cơ bản đó là, xanh lam, đỏ, vàng hôm nay chúng mình hãy cùng khám phá về sự biến đổi của màu sắc nhé.  **TT. KP *Sự biến đổi của sắc màu từ 3 màu xanh, đỏ, vàng science-khoa học.***  - Cho trẻ dự đoán màu mới khi pha trộn 2 màu với nhau  - Cô làm mẫu:  B1. Màu đỏ pha với màu vàng sẽ tạo ra màu gì?  - Cô nhỏ 5 giọt màu đỏ vào 5 giọt màu vàng cô khuấy đều các bạn đoán ra màu gì nào? (cam)  B2. Cô pha 5 giọt màu đỏ vào với 5 giọt màu xanh lam cô khuấy đề tạo thành màu gì? (màu tím)  B3. Cô giỏ 5 giọt màu xanh lam vào với 5 giọt màu vàng cô khuấy đều đố các con tạo thành màu gì?(xanh lá)  - Để tạo ra các màu mới cô mời các con cùng về nhóm thử nghiệm nhé.  **B3. Chế tạo:  Cô chia nhóm thực hiện.(3 nhóm)**  - Trẻ về nhóm phân công bạn lấy đồ dùng về nhóm  - Cho trẻ cùng nhau thảo luận, Chọn nhóm trưởng, Phân chia công việc cho từng thành viên. cho trẻ tiến hành theo 5 bước.  **+B4. Thực hành:** Trong quá trình thực hành cô quan sát, hỗ trợ những bước khó hơn, hỏi nhưng câu hỏi mở giúp trẻ hiểu sâu vấn đề hơn  Hỗ trợ nhóm trưởng thực hiện hết vai trò của mình  - Con đã tạo ra màu gì?  - Con sử dụng màu gì để tạo ra màu đó?  - Con thích màu mới nào nhất ...  **B5. Đánh giá: Thuyết trình. Nhận xét sản phẩm:**  - Cho trẻ chưng bày sản phẩm. Cho trẻ quan sát, nhận xét sp  + Làm xong cô cho từng nhóm lên thuyết trình cách làm của nhóm mình.  **Kết thúc.**  ***- Cô tổng kết, nhắc lại kiến thức chính trong bài,***  ***Đỏ + vàng = cam***  ***Xanh lam + vàng = xanh lá cây***  ***Đỏ + Xanh lam = tím***  Cô nhận xét kết quả và giáo dục trẻ.  **\*HĐ3. Chơi tự do:** Trẻ chơi với những đồ chơi trên sân cô bao quát. |
| **Hoạt động chiều** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Chơi, HĐ theo ý thích:  - Tập tô, đồ chữ cái s, x. - T/C:Trời nắng, trời mưa: | - Biết phát âm chuẩn được chữ cái s, x. Nhận ra đặc điểm của chữ cái s, x, biết tìm chữ cái và gạch chân chính xác, tô màu và chữ in mờ theo đúng yêu cầu.  - Rèn luyện kĩ năng tô trùng khít chữ s, x, rèn tư thế ngồi, cách cầm bút, cầm, mở vở.  - Chú ý phát âm và tích cực tham gia vào học tập. | - Vở tập tô, bút sáp màu, bút chì.  - Bàn ghế, thẻ chữ. | **\* HĐ 1: Gây hứng thú:**   T/C:Trời nắng, trời mưa:  - Cô giới thiệu CC- LC: Khi cô giơ chữ in hoa trẻ nói to, khi cô giơ chữ in thường trẻ nói nhỏ.  - Tổ chức cho trẻ chơi.  - Cô cho trẻ quan sát và nhận xét đặc điểm của chữ cái.  **\* HĐ 2: Trọng tâm:**  - T/C: Tinh mắt - nhanh tay: Cho trẻ tìm nhanh chữ cái s, x, và gạch chân.  - Cô tô, đồ mẫu:    + Cô cầm bút tay phải 3 đầu ngón tay. Cô  tô màu các chữ cái in rỗng không tô ra ngoài.  Trên dòng kẻ ngang dùng bút chì tô trùng khít theo chiều mũi tên  Cô hướng dẫn tô trùng khít theo chiều mũi tên từ xiên  trái sang phải, từ trên xuống, tô hết dòng trên rồi xuống dòng dưới.  - Với chữ cái x cô hướng dẫn tô .  - Cô cho trẻ thực hiện lại trên không có bút.    + Để tô đẹp các con làm gì?  - Cô cho 2- 3 trẻ nhắc lại tư thế ngồi, cách cầm bút (Cô khái quát lại).  - Cô cho cả lớp cùng thực hiện, cô quan sát gợi ý động viên và sửa sai cho trẻ tư thế ngồi cách cầm bút, hướng dần trẻ chọn màu tô màu.  - Cho trẻ mang bài của trẻ lên giá treo và cô cùng trẻ nhận xét.  **\* HĐ3: Kết thúc:**  - Cho trẻ hát và vận động: Bàn tay nắm lại.  - Cô tuyên dương trẻ và cho trẻ nhẹ nhàng đi ra ngoài. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thứ Tư, ngày 16/04/2025** | | | |
| **Hoạt động học** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Vận động:**  TDKN: Bò chui qua ống dài 1,5m x 06m. TCVĐ: Ném vòng vào cổ chai. | - Biết tên bài vận động, biết cách thực hiện vận động cơ bản: Bò chui qua ống (dài 1,5mx0,6m), biết cách chơi trò chơi ném vòng vào cổ chai  - Rèn kỹ năng nhanh nhẹn, khéo léo tự tin tham gia luyện tập, phối hợp tay nọ, chân kia, hai cẳng chân áp sát, bò thẳng hướng sao cho đầu và người không chạm vào vòng. Chú ý thực hiện theo hiệu lệnh của cô.  - Trẻ chú tham gia vào các hoạt động. | - Trang phục của cô, trẻ gọn gàng, sân tr­ường sạch sẽ, ống dài 1,5mx0,6m. loa nhạc khởi động, hồi tĩnh, tập BTPTC, xắc xô, vòng, chai đủ cho trẻ... | **\*HĐ1. Gây hứng thú.**Cô gt chương trình. “Bé khỏe bé khéo” - Cô gt các đội chơi.  - Cô gt các phần chơi.    + Phần 1. Đồng diễn    + Phần 2. bé khỏe, bé khéo    + Phần 3. Chung sức.  - Cô kiểm tra sức khỏe trẻ, trò chuyện cùng trẻ  **\* HĐ 2: Trọng tâm:**   + Muốn có sức khỏe tốt các con cần phải làm gì?  - Ngoài ăn uống đầy đủ chúng ta cần phải tích cực tập thể dục. và hôm nay cô sẽ dạy lớp 1 bài vận động rèn luyện tốt cho sức khỏe  **+ Phần 1. Đồng diễn**  **\*\* Khởi động:** Cô cho trẻ đi các kiểu đi  - chạy các kiểu với lời bài hát Mời lên tàu lửa.  **\*\* Trọng tâm:**   Bài tập phát triển chung: Với lời bài hát "Cho tôi đi làm mưa với"   - Tay: 2 tay ra ngang gập trước ngực. (4Lx8N) - Bụng, Lườn: 2 tay chống hông quay người sang hai bên.(2Lx8N)  - Chân: 2 tay chống hông, 1 chân ra trước khuỵu gối(2Lx8N)  - Bật: Bật luân phiên. (2Lx8N)   - Cô nhận xét bài tập :  - Chia lớp thành 2 đội  **+ Phần 2. Bé khỏe, bé khéo**  VĐ cơ bản: Bò chui qua ống dài 1,5m x 06m.  - Cô  giới thiệu vận động  " Bò chui qua ống dài 1,5m x 06m "  - Cô gọi 2,3 trẻ lên trải nghiệm  - Cô làm mẫu lần 1: không giải thích  - Cô làm mẫu lần 2 vừa làm vừa giải thích:  Từ đầu hàng cô đi đến vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh chuản bị. Cô đứng sau vạch chuẩn, quỳ gối xuống, hai bàn tay , cẳng chân áp sát sàn, mắt nhìn thẳng, khi có hiệu lệnh “Bò” Thì bò bằng tay nọ, chân kia, cẳng chân áp sát sàn, bò thẳng hướng sao cho đầu và người không chạm vào ống. Sau khi bì xong đứng dậy đi về cuối hàng.  - Cô mời 2 trẻ  khá lên thực hiện vận động mẫu cho trẻ quan sát.  - Cô cho trẻ thực hiện :  - Lần 1 Cho trẻ thực hiện lần lượt từng trẻ ở 2 hàng  - Cô quan sát sửa sai cho trẻ (nếu có) các con có nhận xét gì về vận động “Bò chui qua ống dài 1,5m x 06m.”của bạn như thế nào?  - Cho trẻ thực hiện lần 2-3 dưới hình thức thi đua  - Cô cho hai đội thi đua nhau để xem đội nào có nhiều bạn trong đội thực hiện đúng động tác thì đội đó thắng  - Cô kiểm tra kết quả  - Hỏi trẻ tên bài vận động cho trẻ trả lời.  **+ Phần 3. Chung sức. TCVĐ: Ném vòng vào cổ chai.**  - Cô giới thiệu luật chơi và cách chơi của trò chơi:  + Luật chơi: Khi bật nhảy không được chạm vào vạch, đội nào ném được nhiều vòng đội đó sẽ chiến thắng.  + Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội nhiệm vụ của 2 đội lần lượt từng bạn ở 2 đội nhảy qua suối lên ném vòng vào cổ chai, sau đó quay lại chạm tay vào bạn rồi về cuối hàng đứng, rồi mới đến bạn tiếp theo  - Cho trẻ chơi 1- 2 lần  - Nhận xét sau mỗi lần chơi của trẻ c.  **Hồi tĩnh.**  - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh lớp từ 1 đến 2 vòng để trẻ hít thở nhẹ nhàng 4. Củng cố:  - Hôm nay cô cùng các con thực hiện vận động gì?  **\*HĐ3:**Kết thúc . - Nhận xét - tuyên dương cho trẻ ra chơi |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Chơi ngoài trời:  - Chơi với bóng. - Trò chơi: Bóng tròn to | - Biết tên, đặc điểm, hình dáng, màu sắc hình dạng của quả bóng, biết chơi cùng bóng.  - Rèn kĩ quan sát và ghi nhớ có chủ định, kĩ năng chơi cùng bóng.  - Yêu quý, chăm sóc và bảo vệ cây xanh, có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường. | - Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, sân sạch sẽ, quả bóng, cầu trượt, xích đu, đu quay... | **\* HĐ1. Trò chơi: Bóng tròn to**  - Cô dẫn trẻ ra sân hít thở không khí và trò chuyện về thời tiết.  - Cô giới thiệu luật, cách chơi.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3~4 lần.  -  Cô  trò chuyện cùng trẻ về nội dung  trò chơi  **\* HĐ2. Quan sát, trò chuyện, chơi với bóng.**  + Các con nhìn xem cô có cái gì đây?  + Quả bóng giống hình gì? Giống nét gì đã học?  +Quả bóng có màu gì? Con đã chơi gì với quả bóng?  + Với quả bóng này hôm nay chúng mình sẽ chơi gì?  +Với quả bóng này chúng mình chỉ được chơi ở đâu? Và không được chơi ở đâu? Vì sao?...  - Cô giáo dục trẻ chỉ chơi ở sân trường, nhà, không được chơi ra ngoài đường vì rất dễ xảy ra tai nạn giao thông...  - Cô phát bóng cho trẻ thực hiện chơi lăn bóng quanh người, cho trẻ dùng bóng để tập thể dục, cho trẻ chơi đập và bắt bóng, cho trẻ chơi lăn bóng vào khung thành...  - Cho trẻ chơi. (cô bao quát lớp, lần lượt đi đến từng trẻ trò chuyện, động viên, gợi ý, hướng dẫn và giúp đỡ trẻ khi cần thiết).  - Cho trẻ nói nên cảm xúc sau buổi chơi với bóng.  - Cho trẻ thu gọn bóng vào đúng nơi qui định...  -> Cô nhấn mạnh cho trẻ biết tác dụng của việc chơi cùng bóng và giáo dục trẻ.  **\* HĐ3. Chơi tự do:** |
| **Hoạt động chiều** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Chơi, HĐ theo ý thích:  - Xếp hình bằng xốp màu - TC. Trốn mưa | - Biết xếp hình bằng xốp màu  - Có kĩ năng xếp hình, phát triển trí tư duy, tưởng tượng cho trẻ, ghi nhớ có chủ định  - Chăm chỉ  học tập, thích đến lớp cùng bạn cùng cô, yêu thiên nhiên. | -   Mỗi trẻ 1 rổ con bên trong có xốp màu, đồ chơi ở các góc chơi, cờ,  - Ghế ngồi, trang phục trẻ phù hợp, nhạc | **\*HĐ1: Trò chơi : Trốn mưa**   - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần  **\*HĐ2:  Xếp hình bằng xốp màu**  - Cô phát xốp màu cho trẻ xếp     + Với những hột hạt này con sẽ xếp gì?  - Cô hỏi ý tưởng trẻ, hướng trẻ xếp theo chủ đề ông mặt trời, tia nắng, mây, hạt mưa...     + Con đang xếp gì?     + Với ý tưởng của con con sẽ xếp gì trước?  Cô động viên, khuyến khích, bao quát trẻ chơi.  - Sau khi trẻ xếp xong cô tổ chức cho trẻ thăm quan các sản phẩm.  - Cô giáo dục trẻ.  **\* HĐ3. Chơi tự chọn.**  - Cô giới thiệu góc chơi, hướng trẻ vào góc chơi mà trẻ thích.  - Cô bao quát, động viên trẻ |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thứ Năm, ngày 17/04/2025** | | | |
| **Hoạt động học** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Hoạt động tạo hình:**  Tạo Hình: Xé, cắt, dán cánh diều. | - Biết càm kéo cắt, xé, các hình khác nhau, sắp xếp bố cục bức tranh, sáng tạo lựa chọn màu sắc tạo thành bức tranh cánh diều. dán cánh diều từ giấy màu cùng cô và bạn. Tạo ra được bức tranh đẹp và cân đối.  - Rèn kĩ năng cắt, xé, dán cho trẻ. Biết phết hồ đều, không tràn ra ngoài, rèn sự khéo léo của đôi bàn tay, phát triển trí tưởng tượng và óc sáng tạo cho trẻ.  - Hứng thú học cùng cô và bạn, biết giữ gìn sản phẩm. | - Tranh cát, xé, dán cánh diều mẫu của cô. Giấy màu: Vàng, đỏ, xanh, kéo  - Hồ nước( keo), bàn ghế, nhạc. mỗi trẻ 1 vở tạo hình, nhạc trong chủ đề | **\*HĐ1 : Ổn đinh tổ chức, giới thiệu bài**  - Cô cùng trẻ hát bài: Mùa hè đến và trò chuyện cùng trẻ về bài hát. Giáo dục trẻ mặc phù hợp theo mùa và giữ gìn quần áo sạch sẽ gọn gàng …  - Cho trẻ xem video thả diều    + Các con có nhận xét gì về video?    + Diều bay được nhờ có gì?  - Cô khái quát và dẫn dắt vào bài.  **\*HĐ2: Trọng tâm**  **\***Quan sát tranh diều  - Cô treo tranh ra cho trẻ quan sát và nhận xét:  - Cô cho trẻ quan sát, nhận xét về tranh cắt, xé, dán(Về màu sắc, hình dáng, cấu tạo)      + Cô có bức tranh gì đây?     + Ai có nhận xét gì về bố cục bức tranh?( hình dáng, màu sắc, cách sắp xếp,)     + Cánh diều có những bộ phận nào?    + Đầu diều có dạng hình gì?    + Thân diều như thế nào? Có dạng hình gì?     + Diều có màu gì?     + Đuôi diều như thế nào?     + Cánh diều này các con thấy giống hình con gì?  - Cô khái quát lại . Đây là tranh cát, xé, dán cánh diều. Cô cắt thân diều màu đỏ, đuôi dạng dải, dài có màu xanh, cô vẽ thêm mắt, vây, vảy giống hình con cá cho thân diều. Cô sắp xép bố cục cân đối và dán bức tranh thật đẹp.  - Bức tranh 2, tranh 3 cô hỏi trẻ tương tự   (Cô bao quát lại đặc điểm của tranh).  - Cô và các con sẽ cùng nhau làm những chiếc diều đẹp như bức tranh này nhé.  **\***Trao đổi cùng trẻ cách làm  - Gợi trẻ chọn và nêu cách xé.    + Con định cắt, xé, dán bức tranh cánh diều như thế nào?  - Cô tiến hành xé mẫu cho trẻ quan sát, sau đó cô dán để tạo bức tranh đẹp.     + Cô vừa xé dán gì?     + Cô làm như thế nào?  -  Cô hỏi một số trẻ sau đó cô nhắc lại .  **\***Trẻ thực hiện  - Cô cho tổ trường lên lấy đồ dùng cho tổ mình.  - Nhắc trẻ cách ngồi đúng tư thế, cách xé, dán..  - Cô quan sát, gợi ý cho những trẻ yếu, kém.  \* Trưng bày sản phẩm  - Sau khi trẻ thực hiện xong , cô cho trẻ treo tranh.  - Cô cùng trẻ nhận xét tranh của mình và của bạn.  **\*HĐ3:** **Kết thúc**  - Cô nhận xét giờ học và cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi. |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Chơi ngoài trời:  - Xếp hình mây, mưa, mặt trời bằng vật liệu tự nhiên. - Trò chơi: dung dăng dung dẻ | - Biết tên gọi, đặc điểm, hình dáng của ông mặt trời, mưa, mây và biết sử dụng sỏi, đá để tạo hình.  - Rèn kĩ năng kể, miêu tả về đặc điểm, hình dáng của ông mặt trời, mây, mưa kĩ năng tạo hình từ sỏi, đá...  - Trẻ biết yêu quý và bảo vệ các nguồn tài nguyên tự nhiên, biết giữ gìn và vệ sinh cá nhân, môi trường. | - Mỗi trẻ 1 rổ nhựa, khu trải nghiệm có các nguyên vật liệu tự nhiên như. Sỏi, đá, hột hạt, phấn vẽ...một số đồ chơi ngoài trời như cẩu, trượt, đu quay, xích đu…. | **\*HĐ1. Trò chơi: dung dăng dung dẻ**  - Cô dẫn trẻ ra sân hít thở không khí và trò chuyện về thời tiết.  - Cô nhắc lại luật và cách chơi.  - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần.  **\* HĐ2. NDTT. Xếp hình mây, mưa, mặt trời bằng vật liệu tự nhiên.**  -  Cô cùng trẻ đọc bài thơ. “Ông mặt trời óng ánh”.  -  Cô trò chuyện cùng trẻ về nội bài thơ, thời tiết, cách ăn mặc, cách ứng phó với biến đổi thời tiết và giáo dục.  + Các bạn vừa đọc bài thơ gì?  + Trong bài thơ có hiện tượng tự nhiên nào?  + Khi ông mặt trời nhô cao các con cảm thấy ntn?  + Khi đi đường các con nhìn xuống đường thấy gì?  - Cô giáo dục trẻ khi ra đường phải đội mũ để giữ gìn sức khỏe...  - Cho trẻ chơi T/C. Tập tầm vông, cho trẻ đoán xem trên tay cô có gì?  + Với những viên sỏi, đá này các con sẽ chơi gì?  - Cho trẻ quan sát mẫu cô xếp mây, mưa, ông mặt trời bằng sỏi, đá... và nhận xét....  - Cô nhấn mạnh cho biết đặc điểm nổi bật của ông mặt trời, đám mây, mưa....  - Cho trẻ lấy sỏi, đá, hột hạt về ngồi theo nhóm ....  - Trẻ thực hiện: Cô bao quát chung, động viên khuyến khích trẻ sáng tạo và gợi ý hướng dẫn trẻ.  - Trẻ xếp xong cô hỏi trẻ xem trẻ xếp được cái gì?  + Xếp bằng nguyên vật liệu gì?  - Cho trẻ giới thiệu về sản phẩm của trẻ, cho cả lớp xem chung và nhận xét.  Cô nhận xét, tuyên dương và giáo dục trẻ.  **\* HĐ3. Chơi tự do:** Trẻ chơi với đồ chơi trên sân. |
| **Hoạt động chiều** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Chơi, HĐ theo ý thích: - Trò chuyện về một số thảm họa thiên tai lũ lụt và cách phòng chống, ứng phó. - TC: Oăn tù tì | - Biết một số thảm họa lũ lụt, biết cách ứng phó với thiên tai khi có thảm họa xảy ra  - Trẻ có kỹ năng bảo vệ, phòng tránh sự nguy hiểm có thể xảy ra với bản thân khi có thiên tai.  - Hứng thú học cùng cô và bạn. Biết bảo vệ nguồn nước. | - Băng hình một số thiên tai (bão, lũ quét, mưa đá)...  - Cờ, đồ chơi ở các góc chơi, nhạc, ghế ngồi | **\*HĐ1.TC: Oẳn tù tì**  - Cô nói cách chơi cho trẻ.  - Cô cho trẻ chơi 2-3l.  - Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi  **\*HĐ2. Trò chuyện về một số thảm họa thiên tai lũ lụt và cách phòng chống, ứng phó.**  Cô cho cả lớp hát bài ‘cho tôi đi làm mưa với’ và trò chuyện về nội dung bài hát sau giới thiệu giờ học.  - Cô cho trẻ xem băng hình về một số hình ảnh mưa to, mưa đá và hỏi trẻ :      + Trời mưa như thế nào ?      + Điều gì sẽ sảy ra nếu mưa to kéo dài ?  - Cô cho trẻ xem tiếp các thảm họa khi mưa to gây lũ lụt và hỏi trẻ :     + Ai có nhận xét về các con sông, suối trong bức tranh? Cá con đường, nhà cửa như thế nào ? Con người và con vật bị làm sao đây ?     + Mọi người làm gì trong hoàn cảnh đó ?     + Làm thế nào để tất cả thảm họa đó không xảy ra ?  - Cô giáo dục trẻ ý thức bảo vệ môi trường, cùng nhắc nhở mọi người chung tay bảo vệ rừng, trồng thật nhiều cây xanh, để hạn chế sự biến đổi khí hậu... chia sẻ tình cảm với những nơi hứng chị thảm họa từ rừng gây ra...  **\*HĐ3. Chơi tự chọn**  - Cô giới thiệu góc chơi, hướng trẻ vào góc chơi mà trẻ thích.  - Động viên, khuyến khích trẻ chơi. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ Sáu, ngày 18/04/2025** | | | | |
| **Hoạt động học** | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Làm quen với toán:**  Toán. + Đo dung tích của các vật bằng một đơn vị đo. | - Biết đo dung tích  của các vật bằng một đơn vị đo và diễn đạt được kết quả đo, hiểu được thể tích dung tích.  - Rèn kỹ năng đong, đo khéo léo để có số lượng chính xác, Luyện kỹ năng quan sát, nhận xét.  - Hứng thú học cùng cô và bạn. Trẻ có thái độ tích cực với môi trường xung quanh, không phá hoại cây trồng, tiết kiệm nước. | | - Mỗi nhóm 3 Chai nước to nhỏ khác nhau, phễu, cốc, nhạc, ...  - Thẻ số từ 3 đến 9..các bình, chai  đựng nước có dung tích khác nhau.3 chậu nhựa,  3 xô , phễu, chai nước cho trẻ chơi trò chơi, vòng thể dục, ... | **\*HĐ1:** Ổn định tô chức  - Cô giới thiệu chương trình “Bé vui học toán”  - Cô giới thiệu các đội chơi,  - Nội dung hội thi gồm 3 phần:+  Ai nhanh hơn                                                       + Tài năng                                                       + Chung sức  - Trước khi vào các phần chơi xin mời các đội cùng giao lưu bài hát. Cô cho trẻ hát bài “Trời  nắng trời mưa”  - Trò chuyện. Các con vừa chơi trò chơi gì? Khi trời mưa mưa cho chúng ta gì vậy? Nước có lợi ích gì?  - Cô giáo dục: Nước dùng để uống, nấu cơm, để tắm, giặt...  + Vậy khi sử dụng nước chúng mình phải sử dụng nước ntn?  - Chúng ta phải biết tiết kiệm nguồn nước  và bảo vệ nguồn nước bằng cách khi không sử dụng phải khóa vòi nước, không vứt rác xuống ao, hồ, sông, suối...  **\*HĐ2: Trọng tâm**  **\* Phần 1: phần thi”ai nhanh hơn”**  **- Ôn thao tác đo dung tích một đối tượng**    Các chú bộ đội ngoài đảo xa đang thiếu rất nhiều nước ngọt đế sinh hoạt vậy cô cháu mình hãy chuyển những bình nước ngọt ra tặng các chú nào . ở đây là những chai nước và trên kia là những chiếc bình các con hãy lấy nước ở đây và đổ vào bình…đội nào lấy được nhiều hơn là chiến thắng.  **\* Phần 2: “ Tài năng”:**  **Đo dung tích của các vật bằng một đơn vị đo**    Hôm nay cô bán hàng nước tặng cô cháu mình rất nhiều đồ dùng để cùng đong nước. vậy cô cháu mình cùng đong nhé.  - Để đong được những chai nước này các con phải dùng cốc để đong và để nước không bị vãi ra ngoài cô cần một cái phễu nhỏ. Đong được một cốc nước cô dùng bút lông cô vạch vào chai… và cứ đong đến hết chai và sau đó đếm được bao nhiêu vạch, chọn thẻ số tương ứng.  - Cô nói nước đựng trong chai gọi là dung tích của chai, nước đựng trong cốc gọi là dung tích của cốc. vậy vừa rồi dung tích của chai bằng mấy lần dung tích cốc nước?  - Cô tiếp tục đo dung tích của một bình khác.( cô làm tương tự)  - Vì sao cùng một đơn vị đo là cái cốc mà kết quả đo lại khác nhau?  => Cô kết luận: Cùng một đơn vị đo nhưng dung tích của từng vật khác nhau thì  cho kết quả khác nhau. Vật càng nhỏ thì số lần đong đo càng ít và ngược lại.  - Trẻ thực hiện:  - Cô chia cho 3 đội , phát  cho mỗi đội đong đo 1 vật khác nhau. Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát và hướng dẫn và kiểm tra lại.  => Cô khái quát giáo dục bảo vệ nguồn nước.  **\* Phần 3: "Chung sức”( luyện tập**  \* Luyện tập.  + T/C1: Thi nói nhanh.  - CC. Cô giáo nói tên chai nước trẻ nói thể tích. ( Đựng được nhiều hơn hay ít hơn) và ngược lại.  + T/C2: Thi xem đội nào nhanh và khéo.  - Cô chia trẻ thành 2 đội lần lượt bật qua suối lên múc nước đổ vào bình nước của đội mình, hết thời gian là một bản nhạc, đội nào có lượng nước trong bình nhiều hơn là đội đó chiến thắng.  **\*HĐ3 :  Kết thúc**  Cô kiểm tra kết quả và củng cố lại bài tuyên bố kết quả. |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | | **Cách tiến hành** |
| Chơi ngoài trời: - “Bé khám phá về không khí" - Trò chơi vận động: "Chuyển nước" | - Biết thổi bóng bay, trong bóng bay có hơi làm bóng bay phồng lên chơi cùng bóng bay, biết không khí có ở khắp mọi nơi, không khí là chất không màu, không mùi, không vị, không khí luôn chuyển động, mọi loài đều cần có không khí để sinh sống.  -  Phát triển ngôn ngữ của trẻ qua các câu hỏi gợi mở, tưởng tượng, tư duy, khả năng quan sát có chủ định,  - Có ý thức giữ gìn và bảo vệ không khí  trong sạch. | - Sân tập sạch sẽ, nước, bóng bay, túi nilong  - Nhạc, trang phục trẻ phù hợp | | **\*HĐ1. Trò chơi vận động: "Chuyển nước"**   CC:  Cô chia lớp mình làm 2 đội, mỗi đội xếp thành một hàng dọc bạn đầu hàng đứng sát vạch chuẩn.  - Khi có hiệu lệnh, thì trẻ đứng cuối hàng múc nước  vào cốc chuyển cho bạn kế tiếp đến bạn cuối cùng của hàng, bạn đó có nhiệm vụ đổ nước vào bình. sau 1 bản nhạc đội nào chuyển được nhiều nước đội đó là đanh chiến thắng, trò chơi diễn ra trong 1 bản nhạc.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần  - Cô kiểm tra kết quả.  **\* HĐ2. HĐCMĐ: “Bé khám phá về không khí"**  **-**Cô cho trẻ chơi 1 trò chơi “ Trời mưa”  Trò chuyện về nội dung trẻ vừa chơi.  - Cô đưa ra 1 lọ nước  và cô hỏi trẻ.  + Các con thử đoán xem trong lọ nước này cô có nước gì?  + Cô sẽ làm gì vơi lọ nước này?  - Cô thổi bong bóng cho trẻ bắt bong bóng.  + Các con có biết vì sao bong bóng lại bay được không?(Gọi 1-2 trẻ )  À bong bóng bay được là nhờ có không khí đấy.  + Vậy không khí có ở đâu?( ở xung quanh chúng ta)  - vậy các con cùng bắt không khí nào?  - Cho trẻ thực hiện bắt không khí.  + Không khí  như thế nào?  + Có nhìn thấy không? Có ngửi thấy không? Có màu không?  + Không khí có chuyển động không?  -  Cô đưa ra cái túi linon hỏi trẻ túi nilong của cô ntn?  + Theo các con cô sẽ làm gì với túi ni lông này?  - Cô sẽ nhôt không khí vào trong túi linon này các con hãy cùng quan sát nhé.  + Cô cầm miệng túi phất mạnh, mở rộng miệng túi vẫy đi vẫy lại.  + Giữ chặt miệng túi và dồn cho túi ni lông căng lên, buộc chặt miệng túi lại.  ·         Các con thấy túi linon của cô ntn?  ·         Cô đã nhốt không khí vào trong túi linon lên túi linon căng phồng nên đấy.  ·         Chung mình nhìn thấy không khí ntn?  Không khí: không có màu, không có mùi, không nắm bắt được nhưng có ở khắp mọi nơi xung quanh cm đấy.  - Không khí có ích gì đối với chúng mình?  - Vậy chúng mình cần làm gì để bảo vệ cho môi trường không khí trong lành?  - Giáo dục trẻ Không khạc nhổ, ném đất cát bừa bãi, không đốt cháy và thải khí độc ra môi trường giữ cho không khí  trong sạch.  - Các con có muốn bắt không khí không?  - Cô tặng cho mỗi trẻ 1 túi nilông và cho trẻ bắt không khí và chơi cùng  túi ni lông.  **\* HĐ3. Chơi tự do:**  - Cô hướng cho trẻ chơi các trò chơi trong sân trường và tổ chức cho trẻ chơi. |
| **Hoạt động chiều** | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | | **Cách tiến hành** |
| Chơi, hoạt động theo ý thích.  + Lao động vệ sinh lớp học + Nêu gương cuối tuần  - T/C: Năm ngón tay ngoan | - Biết tham gia lao động cùng cô vệ sinh lớp học, biết tự nhận xét mình và các bạn qua tiêu chuẩn bé ngoan.  - Rèn kỹ năng lao động rọn vệ sinh.  - Trẻ tích cực tham gia có ý thức giữ gìn và bảo vệ đồ dùng đồ chơi. | - Khăn lau, bảng bé ngoan, cờ, phiếu bé ngoan .. | | **T/C: Năm ngón tay ngoan**  - Cho trẻ chơi nhẹ nhàng “Năm ngón tay ngoan”.  - Cô trò chuyện cùng trẻ về đôi bàn tay.  **\*HĐ1.Lao động vệ sinh lớp học**  - Chia trẻ thành từng nhóm, phân công công việc cho từng nhóm.  - Hướng dẫn từng nhóm cách thực hiện.  - Cho trẻ vệ sinh lau tủ, đồ chơi, ca cốc... cùng cô.  - Cho trẻ đi rửa tay, chân.  **\* HĐ2. Nêu gương cuối ngày .**  **\* HĐ3.Nêu gương cuối tuần.**  .Trò chuyện và gây hứng thú  - Cô cùng trẻ trò chuyện (trò chơi, hát) về chủ đề,  các tiêu chuẩn bé ngoan..  - Cô chốt lại và nêu tiêu chuẩn những bạn nhận được 3 lá cờ trở lên thì được tặng bé ngoan.   Nhận xét và tặng bé ngoan  - Cho trẻ nhận xét và tự nói lên xem mình được mấy lá cờ.  - Cô kiểm tra ống cờ của trẻ và nhận xét.  - Cô tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ đủ điều kiện.  - Cô mời 1vài cá nhân được nhận bé ngoan đứng lên nêu cảm xúc.  - Cô động viên khuyến khích những trẻ chưa được lần sau cố gắng và tặng bé ngoan lần 2.   - Chơi trò chơi (hát) trong chủ đề.  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ.  **\* Chơi tự chọn** |